

NGHỊ QUYẾT

**Quy định định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng
từng loại văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm
2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-
CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh
phi ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp
luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06
tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách
nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn
thiện hệ thống pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 2862/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Điện Biên về dự thảo Nghị quyết quy định định mức phân bổ kinh
phi ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và các văn bản có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật

1. Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: 24 triệu đồng/dự thảo nghị quyết ban hành mới hoặc thay thế; 19 triệu đồng/dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung.

b) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc các khoản 1, 2, 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: 15 triệu đồng/dự thảo nghị quyết ban hành mới hoặc thay thế; 12 triệu đồng/dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung.

c) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện: 08 triệu đồng/dự thảo nghị quyết ban hành mới hoặc thay thế; 6,4 triệu đồng/dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung.

d) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã: 06 triệu đồng/dự thảo nghị quyết ban hành mới hoặc thay thế; 4,8 triệu đồng/dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung.

2. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: 10 triệu đồng/dự thảo quyết định ban hành mới hoặc thay thế; 08 triệu đồng/dự thảo quyết định sửa đổi, bổ sung.

b) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 08 triệu đồng/dự thảo quyết định ban hành mới hoặc thay thế; 6,4 triệu đồng/dự thảo quyết định sửa đổi, bổ sung.

c) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã: 06 triệu đồng/dự thảo quyết định ban hành mới hoặc thay thế; 4,8 triệu đồng/dự thảo quyết định sửa đổi, bổ sung.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm được phân bổ trong dự toán chi ngân sách thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Căn cứ mức kinh phí được giao để thực hiện xây dựng văn bản và hoàn thiện hệ thống pháp luật, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định thực hiện chi tiêu cho các nội dung công việc với mức chi phù hợp trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị nhưng không vượt quá định mức phân bổ quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm áp dụng chính sách: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 65/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định định mức phân bổ và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

Người nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh,
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Điện Biên Phủ,
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Phương